

## KẾ HOẠCH

Thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia  
giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	
Số: 2693	...
ĐẾN	Ngày: 11/4/2018
	Chuyên: KH, KT, VY.

$\frac{10}{4}$

Căn cứ Nghị quyết số 100/2005/QH13 ngày 12/11/2015 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; Số 1722/QĐ-TTg ngày 02/9/2016 về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020; Số 41/2016/QĐ-TTg ngày 10/10/2016 về ban hành quy chế quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; Số 1865/QĐ-TTg ngày 23/11/2017 về việc giao kế hoạch thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ các Nghị quyết của Tỉnh ủy: Số 01-NQ/TU ngày 01/6/2016 về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020, có tính đến năm 2025; Số 06-NQ/TU ngày 24/8/2016 về giảm nghèo theo phương pháp tiếp cận nghèo đa chiều giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: Số 60/2016/NQ-HĐND ngày 19/8/2016 thông qua Đề án xây dựng nông thôn mới tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016-2020, có tính đến năm 2025; Số 87/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 thông qua Đề án giảm nghèo theo phương pháp tiếp cận nghèo đa chiều tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: Số 36/2016/QĐ-UBND ngày 23/9/2016 về phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016-2020, có tính đến năm 2025; Số 29/QĐ-UBND ngày 16/01/2017 về ban hành Đề án giảm nghèo theo phương pháp tiếp cận nghèo đa chiều tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016-2020,

Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Kon Tum (sau đây gọi tắt là BCĐ các CTMTQG tỉnh) ban hành kế hoạch thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai thực hiện có hiệu quả các Chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020.

2. Tăng cường sự chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ hiệu quả, kịp thời giữa các cơ quan trên địa bàn tỉnh, huyện, xã trong tham mưu đề xuất các chính sách, giải pháp thực hiện các CTMTQG.



3. Xác định cụ thể các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện các CTMTQG trên phạm vi toàn tỉnh.

## **II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ**

### **1. Mục tiêu phấn đấu trong giai đoạn 2016-2020**

#### **1.1. CTMTQG Xây dựng nông thôn mới**

Củng cố và phát triển vững chắc đối với các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới, đi đôi với việc tập trung xây dựng các xã có điều kiện, khả năng, đảm bảo các xã mỗi năm đạt thêm được từ 01 đến 02 tiêu chí nông thôn mới trở lên (theo Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới).

Phấn đấu đến năm 2020 toàn tỉnh có 100% số xã đạt chuẩn các tiêu chí về: Quy hoạch, thủy lợi, điện, thông tin và truyền thông, nhà ở dân cư, tỷ lệ lao động có việc làm thường xuyên, giáo dục, y tế, hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật, quốc phòng và an ninh; có 01 huyện đạt tiêu chuẩn nông thôn mới, 25 xã đạt tiêu chuẩn nông thôn mới; bình quân số tiêu chí xây dựng nông thôn mới đạt được trên 01 đơn vị xã là 12,55 tiêu chí.

#### **1.2. Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững**

Thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới, góp phần tăng trưởng kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao khả năng tiếp cận của hộ nghèo đối với các dịch vụ xã hội cơ bản, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, cụ thể:

Giảm tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh bình quân từ 3-4%/năm (riêng các huyện nghèo giảm từ 6-8%/năm) theo chuẩn nghèo quốc gia giai đoạn 2016-2020.

Cải thiện sinh kế và nâng cao chất lượng cuộc sống của người nghèo, bảo đảm đến cuối năm 2020 thu nhập bình quân đầu người của hộ nghèo tăng gấp 2 lần so với cuối năm 2015<sup>(1)</sup>; cơ bản đáp ứng khả năng tiếp cận của hộ nghèo đối với các dịch vụ y tế, giáo dục, tiếp cận thông tin, nhà ở, nước sinh hoạt và vệ sinh.

Đầu tư cơ bản về kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ở các huyện nghèo, xã, thôn đặc biệt khó khăn theo tiêu chí nông thôn mới, trước hết là hạ tầng thiết yếu như giao thông, trường học, trạm y tế, điện, thủy lợi nhỏ, nước sinh hoạt.

### **2. Nhiệm vụ trọng tâm**

- Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo đa chiều bền vững cho đội ngũ cán bộ, đảng viên ở cơ sở và cộng đồng dân cư.

- Rà soát, xây dựng, hoàn thiện hệ thống các văn bản hướng dẫn, cụ thể hóa các nội dung để tổ chức thực hiện các CTMTQG;

<sup>(1)</sup> Mức phấn đấu tăng thu nhập bình quân chung toàn tỉnh giai đoạn 2016-2020 là 1,6 lần (năm 2015 là 1.555 USD/năm; năm 2020 đạt 2.500 USD/năm).

- Rà soát, kiện toàn Ban Chỉ đạo và các cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo các CTMTQG các cấp theo quy định tại Quyết định số 41/2016/QĐ-TTg ngày 10/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế quản lý, điều hành thực hiện các CTMTQG;

- Tổ chức lồng ghép nguồn vốn từ các chương trình, dự án khác có cùng nội dung, nhiệm vụ với từng CTMTQG; xây dựng các giải pháp huy động các nguồn lực, đa dạng hóa huy động nguồn lực, nhất là nguồn lực của nhân dân, doanh nghiệp để thực hiện các CTMTQG theo hướng ngân sách Trung ương đóng vai trò hỗ trợ, địa phương cân đối nguồn ngân sách địa phương và huy động các nguồn lực khác đảm bảo thực hiện các mục tiêu của từng CTMTQG;

Tập trung xử lý dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản thuộc CTMTQG Xây dựng nông thôn mới trước năm 2019; chấn chỉnh không để phát sinh nợ mới;

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện các CTMTQG, kịp thời hướng dẫn, xử lý, chấn chỉnh các hạn chế, vi phạm; nâng cao hiệu quả thực hiện các CTMTQG trong giai đoạn 2016-2020.

### **III. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

1. Về cơ chế, chính sách: Xây dựng hoàn thiện các văn bản hướng dẫn, cụ thể hóa các quy định về quản lý, điều hành thực hiện các CTMTQG làm căn cứ triển khai hiệu quả kế hoạch thực hiện các CTMTQG trong giai đoạn 2016-2020;

Rà soát, nghiên cứu xây dựng các cơ chế, chính sách hỗ trợ phù hợp với thực tế của địa phương trong thực hiện các CTMTQG, làm căn cứ khuyến khích, thu hút đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp nông thôn, giảm nghèo...

2. Về tổ chức: Kiện toàn Ban chỉ đạo các CTMTQG các cấp và nâng cao năng lực bộ máy giúp việc cho Ban Chỉ đạo các cấp theo quy định tại Quyết định số 41/2016/QĐ-TTg ngày 10/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế quản lý, điều hành thực hiện các CTMTQG.

3. Xây dựng và tổ chức thực hiện các giải pháp huy động nguồn lực thực hiện các CTMTQG, cụ thể:

**3.1. CTMTQG xây dựng nông thôn mới:** Thực hiện đa dạng hóa nguồn lực thông qua các hình thức lồng ghép các chương trình, dự án hỗ trợ có mục tiêu trên địa bàn; huy động nguồn vốn đầu tư của doanh nghiệp, hợp tác xã, vốn vay từ các đối tác phát triển quốc tế cho thực hiện các chương trình, dự án đối với các công trình có khả năng thu hồi vốn trực tiếp; tăng cường các hình thức xã hội hóa để thu hút đầu tư, đổi mới hình thức tổ chức sản xuất của doanh nghiệp, hợp tác xã trong các lĩnh vực bảo vệ và xử lý môi trường, giao thông nông thôn, cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn, cung cấp nước sạch, dịch vụ văn hóa - thể thao; công khai các khoản đóng góp của người dân, cộng đồng theo nguyên tắc tự nguyện và do Hội đồng nhân dân cấp xã thông qua.

**3.2. CTMTQG giảm nghèo bền vững:** Tập trung nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội ở các huyện nghèo, xã, thôn đặc biệt khó khăn. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác giảm nghèo, tạo thành phong trào sâu rộng, thu hút và động viên sự tham gia của các tầng lớp nhân dân; Thực hiện lồng ghép nguồn vốn đầu tư, hỗ trợ hộ nghèo từ các chương trình giảm nghèo bền vững, các chương trình, dự án phát

triển kinh tế - xã hội của địa phương trên cùng một địa bàn, cùng một đối tượng; khuyến khích hợp tác xã, doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp nông thôn và giảm nghèo.

4. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai đồng bộ và có hiệu quả các chương trình, đề án, nội dung được lồng ghép, tích hợp vào thực hiện các CTMTQG

- Thực hiện có hiệu quả các chính sách, chương trình hỗ trợ giảm nghèo như hỗ trợ về sản xuất, dạy nghề, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người nghèo; hỗ trợ về giáo dục, y tế, nhà ở, điện, nước sinh hoạt và các dự án khác liên quan đến công tác giảm nghèo;

- Xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu tại các huyện nghèo, xã nghèo và thôn đặc biệt khó khăn; khuyến khích và mở rộng hoạt động tạo việc làm cho lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và người dân trên địa bàn; phát triển sản xuất, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động tại các xã nghèo;

- Phát triển sản xuất gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp; tiếp tục triển khai các mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị hàng hóa gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm, trước hết tập trung vào các sản phẩm chủ lực của tỉnh trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, nhất là công nghệ cao vào sản xuất các sản phẩm chủ lực; thực hiện có hiệu quả kế hoạch dồn điền, tích tụ đất nông nghiệp để xây dựng cánh đồng lớn phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; củng cố và tổ chức lại sản xuất, phát triển các hợp tác xã kiểu mới, hoạt động theo quy định của Luật Hợp tác xã năm 2012; đẩy mạnh phát triển ngành nghề nông thôn thông qua triển khai thực hiện Chương trình mỗi xã, phường một sản phẩm, nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn; thực hiện có hiệu quả chính sách phát triển cao su tiêu điện, hỗ trợ phát triển cây cà phê xứ lạnh, chuyển đổi trồng lúa sang trồng cây hàng năm trên đất trồng lúa thiếu nước tưới vụ Đông Xuân; Chính sách giao rừng gắn với hỗ trợ cộng đồng, hộ gia đình phát triển kinh tế rừng...

- Tập trung xử lý các điểm nóng về trật tự xã hội nông thôn; đẩy mạnh đấu tranh, ngăn chặn và đẩy lùi các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, bảo đảm an toàn, an ninh, trật tự xã hội trên địa bàn nông thôn; phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể và người có uy tín trong cộng đồng;

5. Xây dựng kế hoạch thực hiện hàng năm và giai đoạn 2016-2020, giải pháp tổ chức quản lý, điều hành thực hiện các CTMTQG các cấp.

6. Nghiên cứu và thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác truyền thông trong thực hiện các CTMTQG.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả và đa dạng hóa các hình thức truyền thông trong thực hiện các CTMTQG theo hướng chú trọng nâng cao vai trò, trách nhiệm cấp ủy, chính quyền các cấp, nhất là vai trò người đứng đầu trong thực hiện xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững;

- Đổi mới phương pháp nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền; thường xuyên cập nhật, đưa tin về các mô hình, các điển hình tiên tiến, sáng kiến và kinh nghiệm hay về xây dựng nông thôn mới, về giảm nghèo bền vững trên các phương tiện thông tin đại chúng để phổ biến và nhân rộng;

- Tổ chức lồng ghép các chương trình, hoạt động cụ thể trong tuyên truyền về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững ở các cấp thông qua các đoàn thể chính trị, xã hội; triển khai thực hiện có hiệu quả Phong trào thi đua “*Kon Tum chung sức xây dựng nông thôn mới*” giai đoạn 2016-2020, triển khai thực hiện giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, văn minh đô thị, kế hoạch truyền thông, thông tin, tuyên truyền CTMTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016-2020; Phong trào thi đua “*Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau*” trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2020;

- Thực hiện các hình thức khuyến khích, động viên, khen thưởng kịp thời tập thể, cá nhân điển hình trong phong trào xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững.

7. Mở rộng triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế trong xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững thông qua tổ chức/tham gia các hội nghị, hội thảo quốc tế trong và ngoài nước để tuyên truyền trao đổi kinh nghiệm xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững.

8. Triển khai hiệu quả hoạt động kiểm tra, giám sát trong thực hiện xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững theo hướng:

- Tăng cường công tác giám sát và thực hiện vai trò phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội;

- Nâng cao vai trò cấp ủy, chính quyền trong đơn đốc thực hiện các mục tiêu, thực hiện quản lý và sử dụng nguồn vốn của từng Chương trình. Trong đó, đối với quản lý vốn đầu tư thực hiện xây dựng nông thôn mới phải chú trọng tiến độ và kết quả xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản trước năm 2019, kịp thời chấn chỉnh và không để phát sinh nợ mới;

- Phát huy vai trò và trách nhiệm của từng cá nhân, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu và trách nhiệm của tập thể trong thực hiện từng chương trình.

#### IV. NGUỒN VỐN VÀ CƠ CẤU NGUỒN VỐN

Tổng nhu cầu vốn thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2016-2020 là **9.042.474** triệu đồng, trong đó:

*DVT: Triệu đồng*

TT	Nguồn vốn	Tổng số	CTMTQG xây dựng nông thôn mới	CTMTQG giảm nghèo bền vững	Ghi chú
	<b>Tổng số</b>	<b>9.042.474</b>	<b>4.260.550</b>	<b>4.781.924</b>	
1	Ngân sách Trung ương	2.057.175	918.900	1.138.275	Theo Quyết định số 1865/QĐ-TTg ngày 23/11/17 của Thủ tướng Chính phủ
-	Vốn ĐTPT	1.558.395	709.800	848.595	
-	Vốn sự nghiệp	498.780	209.100	289.680	

2	Ngân sách địa phương	863.768	848.500	15.268	Theo các Quyết định của UBND tỉnh: Số 36/2016/QĐ-UBND ngày 23/9/2016; Số 29/QĐ-UBND ngày 16/01/2017
3	Huy động, lồng ghép	6.121.531	2.493.150	3.628.381	
-	Huy động nhân dân đóng góp	338.625	338.625		
-	Huy động doanh nghiệp, hợp tác xã và các tổ chức hợp pháp khác	436.800	436.800		
-	Vốn tín dụng	781.075	781.075		
-	Lồng ghép các dự án, chính sách, chương trình hỗ trợ giảm nghèo khác	3.568.611		3.568.611	
-	Kinh phí chi trả mạng lưới cộng tác viên giảm nghèo	2.963		2.963	
-	Huy động khác	993.457	936.650	56.807	

## V. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

### 1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Tập trung sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững; huy động cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân tham gia thực hiện. Phát huy được vai trò chủ động, sáng tạo cộng đồng và người dân; huy động sự tham gia vào cuộc của các tổ chức, doanh nghiệp và các thành phần kinh tế khác trong xây dựng nông thôn mới để từng bước thực hiện hoàn thành các mục tiêu theo lộ trình kế hoạch đề ra. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân, Ban Chỉ đạo các cấp phải xác định xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội để xây dựng kế hoạch lộ trình cụ thể thực hiện Chương trình phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương, đơn vị.

Rà soát, kiện toàn Ban Chỉ đạo các CTMTQG các cấp; thực hiện đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, tập trung vào nội dung kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn và công tác tập huấn, tuyên truyền, phổ biến các điển hình tiên tiến trong xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững; nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo các CTMTQG. Phân công, phân cấp các nhiệm vụ cụ thể rõ ràng trong tham mưu, đề xuất, tổ chức thực hiện; thường xuyên đôn đốc, định kỳ kiểm tra đánh giá hoạt động của Ban Chỉ đạo, của từng thành viên, của từng cơ quan, đơn vị, từng cấp, từng ngành; kịp thời động viên khen thưởng, tạo động lực tham gia thực hiện các CTMTQG.

### 2. Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện hệ thống cơ chế chính sách

Tổ chức thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách đã được ban hành; các cấp, các ngành tiếp tục rà soát, nghiên cứu đề xuất, điều chỉnh, xây dựng các chính sách phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh để triển khai thực hiện các Chương trình, nhất là các cơ chế chính sách đặc thù, ưu tiên hỗ trợ đầu tư phục vụ trực tiếp

phát triển sản xuất, nâng cao đời sống nhân dân theo hướng thu hút, tạo điều kiện cho người dân và cộng đồng tham gia thực hiện.

Tăng cường phân cấp, trao quyền cho cấp xã, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho người dân và cộng đồng thực sự làm chủ trong xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững.

Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành; Ban hành danh mục loại dự án được áp dụng cơ chế đặc thù; hoàn thiện kế thiết kế mẫu, thiết kế điển hình áp dụng chung cho các công trình thuộc CTMTQG đảm bảo phù hợp với đặc điểm, tình hình cụ thể của tỉnh.

### **3. Đa dạng hóa các nguồn vốn huy động để thực hiện Chương trình**

Thực hiện lồng ghép các nguồn vốn của các CTMTQG; các chương trình, dự án hỗ trợ có mục tiêu trên địa bàn, huy động tối đa nguồn lực của địa phương (tỉnh, huyện, xã) để tổ chức triển khai Chương trình.

Mở rộng hợp tác quốc tế trong xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững; hợp tác tư vấn hỗ trợ kỹ thuật và vay vốn, thu hút đầu tư, hỗ trợ đầu tư thực hiện các CTMTQG.

Phân bổ nguồn lực bảo đảm công khai, minh bạch và tập trung vào địa bàn khó khăn, nghèo, bảo đảm đủ mức đầu tư hỗ trợ để phát huy nhanh hiệu quả, không dàn trải. Việc phân bổ phải dựa trên hệ thống tiêu chí cụ thể cho từng loại đối tượng và từng chính sách, đề án một cách tối ưu nhất.

Giám sát quản lý sử dụng nguồn lực bảo đảm tính dân chủ, công khai trong quản lý sử dụng nguồn lực gắn với thực hiện quy chế dân chủ cơ sở. Thiết lập quy trình giám sát và hệ thống chỉ tiêu theo dõi chặt chẽ, bảo đảm vốn được sử dụng đúng mục tiêu, đúng đối tượng, có hiệu quả, không thất thoát.

Tăng cường và đề cao vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân các cấp trong việc sử dụng nguồn lực của Chương trình. Có cơ chế kiểm soát thường xuyên, định kỳ ở cấp xã, nhất là xã có đầu tư cơ sở hạ tầng. Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện dự án đối với các cơ quan chủ trì các dự án, nhằm đảm bảo nguồn vốn đầu tư phải đem lại kết quả tương xứng với mục tiêu đề ra.

Kịp thời đánh giá, rút kinh nghiệm, nghiên cứu ban hành, điều chỉnh, bổ sung các cơ chế, chính sách giải pháp phù hợp khả năng nguồn lực với yêu cầu thực tiễn nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững của tỉnh.

Tiếp tục huy động vốn đóng góp, ủng hộ của các tổ chức, doanh nghiệp, các thành phần kinh tế, cộng đồng dân cư và người dân tham gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững trên tinh thần tự nguyện, bản bạc dân chủ; không thực hiện huy động quá sức dân.

Tăng cường huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác.

### **4. Hỗ trợ phát triển sản xuất và đổi mới các hình thức tổ chức sản xuất**

Thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế trên địa bàn các huyện nghèo, xã nghèo, thôn đặc biệt khó khăn.



Nhân rộng các mô hình giảm nghèo có hiệu quả, mô hình liên kết phát triển sản xuất, phát triển ngành nghề, bảo quản, chế biến, tiêu thụ sản phẩm giữa hộ nghèo, cận nghèo, cộng đồng với doanh nghiệp, mô hình giảm nghèo gắn với an ninh quốc phòng; ưu tiên nhân rộng các mô hình giảm nghèo liên quan đến sinh kế phù hợp với từng vùng, nhóm dân cư. Xây dựng và nhân rộng mô hình tạo việc làm công thông qua thực hiện đầu tư các công trình hạ tầng quy mô nhỏ ở thôn để tăng thu nhập cho người dân; mô hình sản xuất nông, lâm kết hợp, tạo việc làm cho người nghèo gắn với trồng và bảo vệ rừng; mô hình giảm thiểu rủi ro thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu.

### **5. Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng**

Đối với một số dự án đầu tư quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp, nhà nước chỉ hỗ trợ đầu tư một phần kinh phí, phần còn lại do nhân dân đóng góp, có sự tham gia giám sát của nhân dân. Đối với các công trình hạ tầng cấp huyện, xã thực hiện cơ chế tạo việc làm công cho người nghèo và người dân trên địa bàn.

Mở rộng, tạo điều kiện để tăng cường sự tham gia của người dân về các hoạt động giảm nghèo từ xác định đối tượng thụ hưởng đến việc lập kế hoạch triển khai thực hiện và giám sát, đánh giá.

### **6. Tăng cường công tác đào tạo, tập huấn cho cán bộ thực hiện các CTMTQG**

Tiếp tục thực hiện công tác đào tạo, tập huấn nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững các cấp theo Chương trình khung của Trung ương và căn cứ tình hình thực tế biên soạn thành những nội dung phù hợp với địa phương để triển khai công tác đào tạo, tập huấn;

Đối tượng đào tạo, tập huấn: Cán bộ thuộc các cơ quan có chức năng xây dựng, thẩm định quy hoạch xây dựng nông thôn mới; cán bộ quản lý, chuyên môn về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo ở cấp huyện; cán bộ Ban quản lý nông thôn mới của xã và Ban phát triển thôn;

Tổ chức tham quan, học tập kinh nghiệm các mô hình xây dựng nông thôn mới điển hình, tiêu biểu trong nước và ngoài nước cho một số thành viên Ban Chỉ đạo, tổ giúp việc, đại diện các xã và Ban phát triển thôn, đại diện hộ dân tiêu biểu, điển hình trong xây dựng nông thôn mới.

### **7. Công tác tuyên truyền vận động**

Tiếp tục thực hiện đổi mới, đa dạng hóa và nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, vận động trong xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững theo hướng thiết thực, cụ thể tập trung vào những nội dung vận động nhân dân đổi mới tư duy, cách thức sản xuất, nâng cao thu nhập, xây dựng đời sống văn hóa, thay đổi nếp sống, bỏ các phong tục lạc hậu; xây dựng môi trường nông thôn xanh, sạch, đẹp, bảo đảm quốc phòng và an ninh, trật tự khu vực nông thôn; thay đổi và chuyển biến nhận thức trong giảm nghèo, khơi dậy ý chí chủ động, vươn lên của người nghèo, tiếp nhận và sử dụng có hiệu quả chính sách và nguồn lực hỗ trợ của Nhà nước, của cộng đồng để thoát nghèo bền vững.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm cấp ủy, chính quyền, đoàn thể các cấp trong công tác tuyên truyền sâu rộng về quan điểm, chủ trương, mục tiêu xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, cùng các tổ chức chính trị - xã hội đóng vai trò nòng cốt trong vận động, tuyên truyền đến các tầng lớp nhân dân, hội viên, đoàn viên tích cực tham gia thực hiện phong trào xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo.

## **8. Về nguồn nhân lực**

Tiếp tục thực hiện chính sách tăng cường, luân chuyển cán bộ cho các huyện, các xã; đổi mới và duy trì hoạt động trợ giúp, đỡ đầu các xã đặc biệt khó khăn xây dựng cơ sở chính trị vững mạnh; từng bước nâng cao năng lực tổ chức triển khai thực hiện của đội ngũ cán bộ cấp xã, đảm bảo thực hiện hiệu quả các chương trình, dự án.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, thôn, xã có trình độ năng lực, có uy tín, nhiệt tình, năng động, có tinh thần tự nguyện công hiến trên cơ sở do dân lựa chọn bình bầu; tổ chức đào tạo bài bản, đào tạo chuyên sâu và có hệ thống, đảm bảo thực sự có năng lực tổ chức thực hiện các phong trào tại cơ sở.

## **9. Công tác thi đua, khen thưởng**

Các cấp, các ngành thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng hàng năm và giai đoạn để kịp thời động viên, khen thưởng, biểu dương và tôn vinh các tập thể, cá nhân, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình có thành tích xuất sắc trong việc tham gia thực hiện CTMTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (cơ quan chủ trì CTMTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020)**

- Chủ trì, phối hợp các ngành tham mưu đề xuất giải pháp thực hiện các nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới thuộc lĩnh vực ngành, gắn với việc thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp có hiệu quả.

- Tham gia xây dựng cơ chế, chính sách và hướng dẫn tổ chức thực hiện các mục tiêu nhiệm xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì hướng dẫn thẩm định tiêu chí xây dựng nông thôn mới và thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công.

- Chỉ đạo, hướng dẫn việc thực hiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản, tăng thu nhập đối với hộ nghèo trên địa bàn tỉnh, chú trọng các huyện nghèo, xã nghèo, các xã an toàn khu, xã biên giới; hướng dẫn triển khai thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế. Triển khai tập huấn khuyến nông, khuyến lâm, hỗ trợ mô hình chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, mô hình sản xuất chuyên canh tập trung theo chuỗi giá trị hàng hóa để hộ nghèo dễ tiếp cận và tham gia. Nhân rộng mô hình đầu tư sản xuất có thu hồi; thực hiện quy hoạch sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản trên địa bàn các xã theo tiêu chí nông thôn mới.

- Triển khai các nhiệm vụ tại Quyết định số 195/QĐ-BCĐ ngày 23/12/2016 của Trưởng Ban Chỉ đạo các CTMTQG tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016-2020 ban

hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo các CTMTQG tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016-2020.

## **2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (cơ quan chủ trì CTMTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020)**

- Chủ trì phối hợp cùng các sở, ngành liên quan xác định đối tượng hỗ trợ; hướng dẫn sở, ngành và UBND các huyện, thành phố xây dựng và thực hiện CTMTQG giảm nghèo bền vững.

- Thực hiện chính sách dạy nghề, tạo việc làm, xuất khẩu lao động, hỗ trợ các đối tượng trợ giúp xã hội; chủ trì, phối hợp cùng các ngành liên quan tổ chức thực hiện.

- Hướng dẫn thực hiện dự án nhân rộng mô hình giảm nghèo, dự án hỗ trợ nâng cao năng lực giảm nghèo, truyền thông và giám sát, đánh giá.

- Theo dõi giám sát, đánh giá hiệu quả thực hiện Chương trình giảm nghèo bền vững; Hướng dẫn và đôn đốc các ngành thực hiện chế độ báo cáo định kỳ các chính sách thuộc lĩnh vực ngành quản lý, tổng hợp báo cáo.

- Triển khai các nhiệm vụ tại Quyết định số 195/QĐ-BCĐ ngày 23/12/2016 của Trưởng Ban Chỉ đạo các CTMTQG tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016-2020 ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo các CTMTQG tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016-2020.

## **3. Văn phòng điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh**

- Tham mưu Ban Chỉ đạo các CTMTQG tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện CTMTQG MTQG xây dựng nông thôn mới hàng năm và giai đoạn; tổng hợp theo dõi tình hình thực hiện Chương trình; thực hiện nhiệm vụ kết nối, xâu chuỗi các hoạt động về xây dựng nông thôn mới từ cấp tỉnh đến cơ sở; kịp thời phát hiện những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện để kiến nghị với tỉnh; kết nối hoạt động kiểm tra, hướng dẫn của các sở, ban, ngành, thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh.

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu xây dựng kế hoạch vốn, phân bổ và giám sát tình hình thực hiện vốn ngân sách và các nguồn vốn huy động khác để xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

- Kiểm tra, giám sát, đôn đốc, định kỳ, đột xuất tình hình thực hiện Chương trình; chủ động đề xuất xử lý, giải quyết các khó khăn, bất cập về cơ chế, chính sách trong triển khai thực hiện Chương trình. Phối hợp tham gia xây dựng các cơ chế, chính sách liên quan đến việc thực hiện CTMTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

## **4. Ban Dân tộc**

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với dự án 2 (Chương trình 135) – thuộc CTMTQG giảm nghèo bền vững theo quy định.

- Hướng dẫn, tổ chức thực hiện dự án, theo dõi, giám sát thực hiện dự án thành phần, tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo UBND tỉnh.

## **5. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Thực hiện chức năng cơ quan tổng hợp các CTMTQG; Chủ trì, phối hợp cơ quan liên quan tham mưu đề xuất phương án cân đối, lồng ghép, ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương và các nguồn lực khác để bảo đảm nguồn lực thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ đến năm 2020 và kế hoạch thực hiện các CTMTQG hằng năm.

- Chủ trì cùng các cơ quan rà soát, hướng dẫn, kiểm tra các huyện, thành phố, các chủ đầu tư lập, phân bổ, điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 và kế hoạch đầu tư công hàng năm; thực hiện các dự án đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Dân tộc, Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh và các cơ quan liên quan tham mưu xây dựng kế hoạch để thực hiện các CTMTQG.

- Triển khai các nhiệm vụ tại Quyết định số 195/QĐ-BCĐ ngày 23/12/2016 của Trưởng Ban Chỉ đạo các CTMTQG tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016-2020 ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo các CTMTQG tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016-2020.

## **6. Sở Tài chính**

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch hàng năm, tổng hợp kinh phí chi sự nghiệp để đảm bảo hoạt động của các Chương trình.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan cân đối, bố trí vốn cho các Chương trình theo tiến độ và kế hoạch đầu tư công trung hạn, hàng năm trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Chủ trì hướng dẫn các huyện, thành phố thực hiện cơ chế phân bổ nguồn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất, giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn để thực hiện xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo; hướng dẫn về cơ chế tài chính, thanh quyết toán các nguồn vốn ngân sách Nhà nước thực hiện các Chương trình.

- Triển khai các nhiệm vụ tại Quyết định số 195/QĐ-BCĐ ngày 23/12/2016 của Trưởng Ban Chỉ đạo các CTMTQG tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016-2020 ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo các CTMTQG tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016-2020.

## **7. Các sở, ban, ngành liên quan**

- Chỉ đạo các huyện, thành phố triển khai các chỉ tiêu, nhiệm vụ và tổ chức thực hiện nội dung thuộc lĩnh vực ngành quản lý; hướng dẫn các địa phương thực hiện các nội dung theo lĩnh vực được phân công.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra cơ sở, địa bàn được phân công phụ trách; chủ động giám sát, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, nội dung thành phần được phân công chủ trì; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện.

- Tham mưu, đề xuất bổ sung cơ chế, chính sách quản lý thực hiện các CTMTQG theo chức năng nhiệm vụ được giao.

- Phối hợp tổng hợp kết quả thực hiện các nội dung thành phần thuộc lĩnh vực quản lý của ngành gửi cơ quan chủ trì CTMTQG tổng hợp kế hoạch chung theo quy định.

- Triển khai các nhiệm vụ tại Quyết định số 195/QĐ-BCĐ ngày 23/12/2016 của Trưởng Ban Chỉ đạo các CTMTQG tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016-2020 ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo các CTMTQG tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016-2020.

### **8. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

- Xây dựng Kế hoạch và tổ chức triển khai các CTMTQG có hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương; chỉ đạo rà soát và điều phối kế hoạch xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững cho các xã trên địa bàn để phù hợp với Kế hoạch xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo của huyện, thành phố.

- Chỉ đạo và phân công các phòng, ban cấp huyện trực tiếp hỗ trợ các xã để triển khai các CTMTQG.

- Quy hoạch và thúc đẩy phát triển các vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung theo hướng liên kết chuỗi giá trị phù hợp với định hướng tái cơ cấu ngành nông nghiệp của tỉnh.

- Huy động nguồn lực tại chỗ, vận động sự tham gia của doanh nghiệp để tổ chức thực hiện xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo. Thực hiện có hiệu quả việc lồng ghép nguồn lực từ các chương trình, đề án trên địa bàn cho mục tiêu xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững. Nhân rộng các mô hình có hiệu quả. Tăng cường công tác chỉ đạo, quản lý, giám sát kết quả thực hiện để kịp thời có các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho cơ sở.

- Triển khai các nhiệm vụ tại Quyết định số 195/QĐ-BCĐ ngày 23/12/2016 của Trưởng Ban Chỉ đạo các CTMTQG tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016-2020 ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo các CTMTQG tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016-2020.

**9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội các cấp:** Theo chức năng nhiệm vụ tổ chức vận động nhân dân, hội viên, đoàn viên tích cực tham gia thực hiện các CTMTQG; phát động các phong trào để giúp đỡ người nghèo, hộ nghèo về hỗ trợ ngày công để làm nhà ở, phát triển sản xuất... kêu gọi các tổ chức cá nhân ủng hộ giúp đỡ người nghèo, hộ nghèo; Phối hợp với các sở, ban, ngành triển khai có hiệu quả các cuộc vận động trong thực hiện xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan định kỳ tổ chức điều tra sự hài lòng của người dân với kết quả thực hiện từng chương trình; giám sát việc thực hiện các CTMTQG ở các cấp.

**10. Liên minh Hợp tác xã tỉnh:** Thực hiện tuyên truyền, phổ biến cơ chế, chính sách, văn bản hướng dẫn thực hiện CTMTQG xây dựng nông thôn mới gắn với tập huấn, nâng cao năng lực cán bộ các cấp quản lý chuyên trách về kinh tế tập thể và tập huấn cho cán bộ quản lý hợp tác xã, thành viên và hỗ trợ hợp tác xã phát triển mô hình hợp tác xã kiểu mới gắn với chuỗi giá trị sản phẩm hàng hóa chủ lực có quy mô lớn và có sức lan tỏa.

**11. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh:** chỉ đạo các doanh nghiệp tham gia hỗ trợ, giúp đỡ huyện, xã trên địa bàn, đặc biệt là các huyện, xã nghèo, đặc biệt khó khăn, tăng cường cơ sở hạ tầng thiết yếu, hỗ trợ liên kết phát triển sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, chuyển giao kỹ thuật, đào tạo nghề và tiếp nhận lao động nghèo vào làm việc để tăng thu nhập cho hộ nghèo, góp phần xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện các CTMTQG tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016-2020. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, yêu cầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phản ánh về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo BCD các CTMTQG tỉnh xem xét, giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Ủy ban dân tộc;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Các tổ chức Chính trị - Xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thành viên BCD các CTMTQG tỉnh;
- Liên minh Hợp tác xã tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VP UBND tỉnh: + Lãnh đạo VP;  
+ Các phòng: NN & TNMT, KT
- Lưu: VT, KGVX2. *nh*

**TRƯỞNG BAN**



**CHỦ TỊCH UBND TỈNH**  
**Nguyễn Văn Hòa**